

Số: 37/2021/QĐST- HNGĐ

Tam Điệp, ngày 10 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; địa chỉ: số nhà 10, đường Th, tổ 2, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1982; địa chỉ: số nhà 10, đường Th, tổ 2, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, con riêng:

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thành T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Như Anh Đ, sinh ngày 13/3/2006; chị Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 11/12/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con riêng: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng*: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*:

Chị Nguyễn Thị M phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị M đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001488 ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị M 150.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Tân Bình, TP.Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng